PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU

**TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ II**

**MÔN TIN HỌC 6**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**Câu 1.** Để thay đổi cỡ chữ của kí tự ta thực hiện:

A. Chọn kí tự cần thay đổi. B. Nháy vào nút lệnh Font size.

C. Chọn size thích hợp. D. Tất cả các thao tác trên.

**Câu 2. Các lệnh định dạng văn bản được chia thành các loại sau:**

A. Định dạng kí tự B. Định dạng đoạn văn bản

C. Định dạng trang D. Cả A, B và C

**Câu 3.** Để tạo bảng ta có thể chọn nút lệnh:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Screenshot_1.png | B. Screenshot_1.png | C. Screenshot_1.png | D. Screenshot_1.png |

**Câu 4.** Để thêm cột nằm bên trái của bảng ta thực hiện lệnh nào trong các lệnh sau?

A. Table Tools/ Layout/ Insert Right B. Table Tools/ Layout/ Delete/ Table

C. Table Tools/ Layout/ Insert Left D. Table Tools/ Layout/ Insert Above

**Câu 5.**Lệnh Find được sử dụng khi nào?

A. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

B. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

C. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

D. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.

**Câu 6.**Lệnh Replace được sử dụng khi nào?

A. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

B. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

C. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

D. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.

**Câu 7.** Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

A. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.

B. Chỉ sử dụng chuột.

C. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.

D. Có thể sử dụng chuột, phim Tab hoặc các phim mũi tên trên bàn phím.

**Câu 8.**Thao tác nào sau đây không thực hiện được sau khi dùng lệnh File/Print để in văn bản?

A. Nhập số trang cần in.

B. Chọn khổ giấy in.

C. Thay đổi lề của đoạn văn bản.

D. Chọn máy in để in nếu máy tính được cài đặt nhiều máy in.

**Câu 9.**Phát biểu nào trong các phát biểu sau là **SAI**?

A. Bảng giúp trình bày thông tin một cách cô đọng.

B. Bảng giúp tìm kiếm, so sánh và tổng hợp thông tin một cách dễ dàng hơn.

C. Bảng chỉ có thể biểu diễn dữ liệu là những con số.

D. Bảng có thể được dùng để ghi lại dữ liệu của công việc thống kê, điều tra, khảo sát,...

**Câu 10.** Sử dụng lệnh Insert/Table rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là:

A. 10 cột, 10 hàng.

B. 10 cột, 8 hàng.

C. 8 cột, 8 hàng.

D. 8 cột, 10 hàng.

**Câu 11.** Sơ đồ tư duy là gì?

A. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng.

B. Văn bản của một vở kịch, bộ phim hoặc chương trình phát sóng,

C. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà.

D. Một sơ đồ hướng dẫn đường đí.

**Câu 12.** Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

A. Tiêu đề, đoạn văn.

B. Chủ đề chính, chủ đề nhánh,

C. Mở bài, thân bài, kết luận.

D. Chương, bài, mục.

**Câu 13.** Sơ đồ tư duy gồm các thành phần:

A. Bút, giấy, mực.

B. Phần mềm máy tính.

C. Từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, đường nối, màu sắc,...

D. Con người, đồ vật, khung cảnh,...

**Câu 14.**  Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gỉ?

A. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.

B. Hạn chế khả năng sáng tạo.

C. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.

D. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người

**Câu 15. Em nên làm gì với các mật khẩu dùng trên mạng của mình?**

A. Cho bạn thân của em biết để đề phòng quên mất còn hỏi bạn.

B. Sử dụng chung một mật khẩu cho tất cả các tài khoản.

C. Thay đổi mật khẩu thường xuyên và không cho ai biết.

D. Đặt mật khẩu dễ đoán để khỏi quên.

**Câu 16. Nếu có người bạn quen mượn tài khoản và mật khẩu của em để sử dụng, em sẽ làm gì?**

A. Vui vẻ ghi ra giấy cho bạn mượn.

B. Không cho bạn mượn mà hướng dẫn bạn tạo một tài khoản riêng để sử dụng.

C. Cho mượn một thời gian ngắn rồi lấy lại, đổi mật khẩu.

D. Cho mượn nhưng yêu cầu bạn không được sử dụng vào các mục đích xấu.

**Câu 17. Bạn thân của em có chia sẻ cho em một video có hình ảnh bạo lực của một nhóm bạn trong lớp. Em nên làm gì?**

A. Đóng video lại và coi như không có chuyện gì.

B. Chia sẻ video cho các bạn khác.

C. Thông báo cho thầy cô về video đó.

D. Mở video đó ra xem và thảo luận với các bạn khác.

**Câu 18. Việc làm nào được khuyến khích khi sử dụng các dịch vụ trên internet?**

A. Mở thư điện tử do người lạ gửi

B. Tải các phần mềm miễn phí trên internet không có kiểm duyệt

C. Liên tục vào các trang xã hội để cập nhật thông tin

D. Vào trang web tìm kiếm để tìm tư liệu làm bài tập về nhà.

**Câu 19. Em nên sử dụng webcam khi nào?**

A. Không bao giờ sử dụng webcam.

B.  Khi nói chuyện với những người em biết trong thế giới thực như bạn học, người thân,...

C. Khi nói chuyện với những người em chỉ biết qua mạng.

D. Khi nói chuyện với bất kì ai.

**Câu 20.** **Lời khuyên nào sai khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?**

A. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đinh kèm thư từ những người không quen biết.

B. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tinh, thư điện tử.

C. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.

D. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.

**Câu 21.** **Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:**

A. Dòng.

B. Trang.

C. Đoạn.

D. Câu.

**Câu 22. Thao tác nào không phải thao tác định dạng văn bản?**

A. Thay đổi kiểu chữ thành in đậm. B. Thêm hình ảnh vào văn bản

C. Căn lề trái cho đoạn văn. D. Chọn chữ màu đỏ.

**Câu 23. Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word 2010, lệnh Portrait dùng để:**

A. Chọn lề đoạn văn bản. B. Chọn hướng trang ngang.

C. Chọn hướng trang đứng. D. Chọn lề trang.

**Câu 24.** **Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:**

A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph.

B. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản.

C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị tri bất kì trong đoạn văn bản.

D. Nhấn phím Enter.

**Câu 25.** Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

A. Orientation. B. Size. C. Margins.                        D. Columns.

**Câu 26. Nếu em chọn phần văn bản chữ thường và nháy nútTrắc nghiệm Tin học 6 Bài 11 (có đáp án): Định dạng văn bản | Kết nối tri thức, phần văn bản đó sẽ trở thành:**

A. Vẫn là chữ thường B. Chữ đậm

C. Chữ vừa gạch chân, vừa nghiêng D. Chữ vừa đậm, vừa nghiêng

**Câu 27.** Phát biểu nào đúng khi nói đến các cách để xác định đoạn văn bản cần định dạng

A. Đánh dấu toàn bộ đoạn văn bản.

B. Đánh dấu một phần đoạn văn bản.

C. Đặt con trỏ vào trong đoạn văn bản

D. Phương án khác

**Câu 28.**Lệnh nào sau đây là lệnh dùng để giãn cách dòng cho văn bản?

https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_2206.png?itok=1QVfycGj

**Câu 29.** Theo em thế nào là nghiện chơi game trên mạng? Nghiện chơi game sẽ gây ra tác hại như thế nào đối với học sinh?

- Nghiện game là tỉnh trạng dành quá nhiều thời gian vào các trò chơi trên máy tính, trên mạng gây ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày.

- Một số tác hại khi nghiện game như: Rối loạn giấc ngủ, đau đầu; Luôn cảm thấy mệt mỏi do ngồi chơi game kéo dài và liên tục; Buồn chán, bi quan, cảm giác cô đơn, bất an; Mất các hứng thú với các thú vui, sở thích cũ, mọi thứ chỉ dồn vào game, học hành chểnh mảng; Dễ cảm thấy bực dọc, cáu gắt, dễ gây gỗ dù chỉ là những chuyện rất nhỏ; Có xu hướng chống đối với bạn bè, người thân; cảm giác vô dụng, người thừa hoặc là người có lỗi; xu hướng muốn bạo lực hoặc tự sát; chán ăn, ăn ít.

**Câu 30.** Em hãy tạo sơ đồ tư duy để ghi lại những việc cần chuẩn bị cho chuyến du lịch của gia đình vào dịp nghỉ hè sắp tới?

Sau khi xác định được chủ đề chính, em xây dựng các chủ đề nhánh bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

- Ở đâu?

- Khi nào?

- Đi bằng phương tiện gì?

- Ai tham gia?

- Cần chuẩn bị những gì?

**Câu 31.**

Cho đoạn văn bản sau:

**Hải Dương** là [thành phố](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91) tỉnh lỵ của [tỉnh Hải Dương](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BA%A3i_D%C6%B0%C6%A1ng), [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam). Thành phố Hải Dương là trung tâm kinh tế, kỹ thuật, giáo dục, khoa học, y tế, dịch vụ của tỉnh [Hải Dương](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BA%A3i_D%C6%B0%C6%A1ng), nằm trong [vùng thủ đô Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C3%B9ng_th%E1%BB%A7_%C4%91%C3%B4_H%C3%A0_N%E1%BB%99i) và [tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_gi%C3%A1c_kinh_t%E1%BA%BF_H%C3%A0_N%E1%BB%99i_-_H%E1%BA%A3i_Ph%C3%B2ng_-_Qu%E1%BA%A3ng_Ninh). Thành phố Hải Dương hiện là [đô thị loại I](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%B4_th%E1%BB%8B_lo%E1%BA%A1i_I_(Vi%E1%BB%87t_Nam)) trực thuộc tỉnh Hải Dương.

Em hãy soạn thảo và thực hiện các yêu cầu định dạng sau đây:

- Đặt lề trang văn bản: lề trên (2.5 cm), lề dưới (2.5 cm), lề trái (3 cm), lề phải (2 cm).

- Đặt hướng trang đứng.

- Đặt khoảng cách giữa các dòng trong văn bản là 1.15 (Multiple 1.15).

- Lưu văn bản.

**Câu 32.** Em hãy trình bày thao tác tạo bảng gồm 5 cột, 4 hàng. Để chèn thêm 1 cột bên phải cột 2, ta làm thế nào?

Tạo bảng:

- Đặt con trỏ soạn thảo tại vị trí cần tạo bảng.

- Nhấn thẻ Insert 🡪 chọn Table 🡪 kéo thảo chọn số cột là 5, số hàng là 4.

Chèn thêm cột:

- Đặt con trỏ tại 1 ô ở cột 2.

- Chọn thẻ Layout 🡪 Insert left.

**------------------------***-Hết-------------------------*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đáp án** | D | D | C | C | B | C | D | C | C | B | A | B | C | D |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |
| **Đáp án** | C | B | C | D | B | C | C | B | C | C | A | B | A | C |

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** |
| **Câu 29** |  |
| **Câu 30** |  |
| **Câu 31** | - Đặt lề trang văn bản theo yêu cầu  - Đặt hướng trang đứng.  - Đặt khoảng cách giữa các dòng trong văn bản là 1.15  - Lưu văn bản. |
| **Câu 32** |  |